

Số: **269** /TCT-CS
V/v giải đáp chính sách về lệ
phí trước bạ.

Hà Nội, ngày **28** tháng **6** năm **2010**

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 3200/CT-THNVDT ngày 26/5/2010 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh về việc lệ phí trước bạ. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Thời hạn tính chậm nộp hồ sơ kê khai lệ phí trước bạ:

- Tài Khoản 1c, Điều 9, Chương III, Thông tư số 68/2010/TT-BTC ngày 26/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ quy định:

"c) Đủ phù hợp với thời hạn đăng ký sang tên, di chuyển xe quy định tại phần B, mục II Thông tư số 06/2009/TT-BCA(C11) ngày 11/03/2009 của Bộ Công An quy định việc cấp, thu hồi đăng ký, biển số các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và để thống nhất thực hiện đối với các loại tài sản, đồng thời phù hợp với tình hình thực tế, thời hạn phải kê khai lệ phí trước bạ với cơ quan Thuế được quy định như sau:

Chậm nhất là ba mươi (30) ngày kể từ ngày làm giấy tờ chuyển giao tài sản giữa hai bên hoặc ngày ký xác nhận "hồ sơ tài sản hợp pháp" của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đối với tài sản chuyển dịch quyền sở hữu, sử dụng trước ngày Nghị định số 176/1999/NĐ-CP có hiệu lực thi hành nếu chưa kê khai lệ phí trước bạ thì thời hạn phải kê khai lệ phí trước bạ được tính kể từ ngày Nghị định số 176/1999/NĐ-CP có hiệu lực thi hành".

Căn cứ quy định nêu trên, ngày xác định chậm nộp hồ sơ khai lệ phí trước bạ được tính từ ngày thứ 31, kể từ ngày làm giấy tờ chuyển giao tài sản giữa hai bên hoặc ngày ký xác nhận "hồ sơ tài sản hợp pháp" của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Căn cứ tính lệ phí trước bạ:

a. Giá đất tính lệ phí trước bạ:

Thông tư số 68/2010/TT-BTC ngày 26/4/2010 của Bộ Tài chính cơ bản không thay đổi nội dung về giá tính lệ phí trước bạ đất hướng dẫn tại Thông tư số 95/2005/TT-BTC. Trong thời gian chưa có hướng dẫn khác về giá tính lệ phí trước bạ đất, đề nghị Cục Thuế vẫn thu lệ phí trước bạ đất như đang thực hiện thời gian qua (Giá trị tài sản tính lệ phí trước bạ là giá chuyển nhượng tài sản thực tế trên thị trường trong nước tại thời điểm tính lệ phí trước bạ).

Hồ sơ kê khai lệ phí trước bạ đối với từng loại tài sản được thực hiện theo quy định tại Mục IX, Phần B, Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính.

5. Xử phạt hành chính:

Tại Mục I, Phần G Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử lý vi phạm pháp luật về thuế quy định:

“Việc xử phạt vi phạm chế độ cung cấp thông tin, vi phạm về chấp hành quyết định kiểm tra, thanh tra, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; vi phạm chậm nộp tiền thuế; hành vi khai sai dẫn đến thiếu thuế phải nộp; hành vi trốn thuế, gian lận thuế trong lĩnh vực phí và lệ phí được thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 4, điểm 5, Mục I và Mục II, Mục III, Mục IV Phần B Thông tư này. Đối với các hành vi vi phạm về chế độ quản lý, thu, nộp phí, lệ phí và sử dụng phí và lệ phí ngoài các hành vi vi phạm nêu trên thì việc xử phạt được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí”.

Căn cứ quy định nêu trên, Cục Thuế căn cứ theo từng trường hợp vi phạm cụ thể để xử lý theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

6. Các vấn đề khác mà Cục Thuế đề xuất tại các điểm 2, 3 và 4 trong công văn. Tổng cục Thuế ghi nhận để trình Bộ có văn bản hướng dẫn chung và nghiên cứu tiếp thu khi sửa Nghị định số 176/1999/NĐ-CP; Nghị định số 85/2007/NĐ-CP và Thông tư số 60/2007/TT-BTC.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh được biết.

Nơi nhận.

- Như trên;
- Văn Phòng chế (BTC);
- Văn Phòng chế (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b)



Bùi Văn Nam